

Số: 87 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2014

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về
những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh,
nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

CÔNG VĂN BẢN
Số: 2456
Ngày 12/5/2014

Thời gian vừa qua, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều khó khăn, Thành phố đã triển khai nhiều biện pháp quan trọng nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp để thúc đẩy sản xuất kinh doanh và đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Kinh tế Thủ đô tăng trưởng khá, an sinh xã hội được bảo đảm tốt hơn. Sự nghiệp văn hoá, giáo dục, khoa học-công nghệ, y tế tiếp tục được chú trọng; công tác quy hoạch, quản lý xây dựng và phát triển đô thị, xử lý môi trường được tăng cường; nông nghiệp và hạ tầng nông thôn được đầu tư phát triển. Tuy nhiên, thời gian tới Thành phố tiếp tục phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Kinh tế thế giới và trong nước phục hồi chậm hơn dự báo, sản xuất kinh doanh tiếp tục khó khăn, số doanh nghiệp ngừng hoạt động tăng cao; tăng trưởng xuất khẩu đạt thấp...

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Căn cứ Chương trình số 03-CTr/TU ngày 09/9/2011 của Thành ủy về “Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển kinh tế Thủ đô tăng trưởng nhanh và bền vững”; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch hành động nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố, tập trung vào những nội dung sau:

I. Mục tiêu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố

- Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư, môi trường sản xuất kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, phù hợp tiến trình hội nhập quốc tế nhằm tăng cường thu hút đầu tư, sản xuất kinh doanh của mọi thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố. Trong đó ưu tiên thu hút các dự án có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông; công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp; phát triển kết cấu hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu và phát triển, dịch vụ hiện đại; các dự án quy mô lớn, sản phẩm có tính cạnh tranh cao...

- Tạo môi trường hấp dẫn, thuận tiện, thân thiện cho doanh nghiệp trong tiếp cận các nguồn lực phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh như nguồn vốn, lao động, đất đai, khoa học công nghệ... Kịp thời có các biện pháp giải quyết vướng mắc cho các doanh nghiệp đang hoạt động tại Hà Nội, tạo điều kiện thuận

lợi cho các doanh nghiệp làm ăn thành công và lâu dài tại Thủ đô. Chú trọng về quyền sở hữu tài sản, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ nhà đầu tư, bảo vệ quyền lợi của cổ đông thiểu số, các quy định về phá sản, giải thể, cạnh tranh...

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh nhằm tạo động lực quan trọng để thúc đẩy thu hút nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển và thực hiện có hiệu quả 3 khâu đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh.

- Nâng cao lực cạnh tranh của Thành phố, phấn đấu đến năm 2015 Hà Nội là một trong những địa phương có chất lượng điều hành tốt.

II. Nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014-2015

Trong giai đoạn 2014-2015 tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước. Các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu trong công tác chỉ đạo điều hành:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm, tạo sự thống nhất ý chí và hành động của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở. Xác định việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt thường xuyên, liên tục trong công tác chỉ đạo điều hành của tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

2. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính; tập trung tại vào 8 nhóm liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp: thành lập doanh nghiệp, thuế, hải quan, quy hoạch, đất đai, xây dựng, điện, tín dụng. Cụ thể:

- Đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian thành lập doanh nghiệp, cải thiện các khâu liên quan khác nhằm rút ngắn thời gian từ đăng ký đến bắt đầu kinh doanh của doanh nghiệp. Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục phá sản doanh nghiệp. Hoàn thiện quy định về quyền sở hữu và bảo vệ nhà đầu tư vào Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp theo hướng tăng cường bảo vệ quyền sở hữu, nhà đầu tư, cổ đông thiểu số theo chuẩn mực quốc tế;

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa trình tự, thủ tục, hồ sơ nộp thuế nhằm rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước;

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan, kho bạc một cách toàn diện, hiện đại; triển khai hiệu quả mô hình một cửa liên thông, tăng cường trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực này để tạo chuyển biến mạnh mẽ ngay từ năm 2014;

- Đơn giản hóa quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, thủ tục hải quan và giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp;

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về tiếp cận đất đai và mặt bằng sản xuất kinh doanh đối với doanh nghiệp.

- Hoàn thiện các quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc; đẩy mạnh công tác thiết kế đô thị; các quy hoạch phân khu, các quy hoạch chung xây dựng huyện, thị trấn, thị trấn sinh thái, đô thị vệ tinh; các quy hoạch chi tiết.

- Rút thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư.

- Hướng dẫn công khai, minh bạch về quy trình, thủ tục cấp giấy phép xây dựng, bảo đảm cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận; tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác cấp giấy phép xây dựng. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2014 về “Năm trật tự và văn minh đô thị” 2014.

3. Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch hoá thông tin cho doanh nghiệp

- Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng 100% các quyết định, chính sách, thủ tục hành chính cho công dân, doanh nghiệp, tập trung trên các lĩnh vực quản lý xây dựng, đất đai, cấp giấy phép đầu tư, thành lập doanh nghiệp, kê khai và nộp thuế, phí và lệ phí, hải quan. Công bố, công khai minh bạch bằng nhiều hình thức (trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, trên trang thông tin điện tử của cơ quan ban hành văn bản có quy định về thủ tục hành chính và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, niêm yết trực tiếp tại trụ sở cơ quan trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính...) về quy trình thủ tục, thành phần hồ sơ, các loại biểu mẫu, hướng dẫn chi tiết để hoàn thiện mẫu thủ tục hành chính, quy định thời gian giải quyết, các mức phí, lệ phí theo quy định để người dân và doanh nghiệp dễ hiểu và dễ thực hiện.

- Tăng tính hữu ích của website Hanoiportal và website của các các sở, ngành trong công khai minh bạch các loại thông tin, tài liệu: ngân sách, các kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố, các kế hoạch về các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới, các dự án đầu tư, các bản đồ và quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, các chính sách ưu đãi đầu tư của Thành phố, các mẫu biểu thủ tục hành chính, thông tin về các thay đổi của các quy định về thuế, dữ liệu các doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh. Mỗi website đều phải duy trì tốt phần liên hệ để công dân, doanh nghiệp gửi thư và nhận được thông tin trả lời.

- Công bố rộng rãi, đầy đủ và kịp thời, cập nhật: Quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô; Quy hoạch sử dụng đất 2011-2020... và các loại quy hoạch ngành có liên quan quy hoạch xây dựng ngay sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, qua đó cải thiện rõ rệt tính minh bạch và khả năng tiếp cận các thông tin quan trọng đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

4. Tiếp tục thực hiện tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng, đa dạng hoá các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, phù hợp với những cam kết quốc tế; tập trung chủ yếu vào các giải pháp hỗ trợ gián tiếp nhằm nâng cao tính chủ động, sáng tạo, tạo động lực phát triển doanh nghiệp.

- Thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm xúc tiến đầu tư-thương mại-du lịch trong quý III/2014. Nâng cao chất lượng hoạt động, phấn đấu đưa Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trở thành một Trung tâm hỗ trợ, tư vấn doanh nghiệp có uy tín trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp với Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài, các bộ, ngành Trung ương, các hiệp hội, tổ chức (VCCI, AmCham, EuroCham...) tăng cường, đa dạng hóa các hình thức xúc tiến đầu tư, quảng bá hình ảnh và thương hiệu Hà Nội trên thế giới. Tiếp tục xây dựng và công bố công khai danh mục các dự án cụ thể kêu gọi đầu tư với đầy đủ các thông tin (địa điểm, diện tích đất, cơ chế ưu đãi...). Định kỳ hàng quý cung cấp thông tin về các cơ chế, chính sách, danh mục các dự án kêu gọi đầu tư... cho đại sứ quán các nước tại Việt Nam để nhà đầu tư nước ngoài dễ dàng tiếp cận. Tạo điều kiện thuận lợi để các công ty, các tập đoàn xuyên quốc gia thành lập Văn phòng đại diện và đầu tư tại Hà Nội.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, như hỗ trợ tư vấn về pháp lý, thông tin thị trường, tuyển dụng lao động, xây dựng chiến lược kinh doanh, chiến lược sản phẩm; xây dựng, quản lý và quảng bá thương hiệu doanh nghiệp; đào tạo các giám đốc và nhà quản lý, ưu tiên hỗ trợ những doanh nghiệp hoạt động trong các ngành dịch vụ mũi nhọn, các ngành công nghiệp chủ lực của Thành phố. Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện hệ thống tiêu chuẩn chất lượng quốc tế (ISO, TQM...), đăng ký chất lượng, nhãn mác, in mã số, mã vạch sản phẩm. Khuyến khích các doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ và các phương pháp quản lý tiên tiến.

- Cung cấp các thông tin cần thiết, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận bình đẳng đối với mọi nguồn lực và cơ hội đầu tư. Chú trọng phổ biến những kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế liên quan đến các hiệp định kinh tế-thương mại-đầu tư song phương và đa phương mà Việt Nam đã ký kết. Hướng dẫn doanh nghiệp xuất khẩu các biện pháp để “tự bảo vệ” khi có những tranh chấp thương mại (kiện chống phá giá, tranh chấp thương hiệu...).

- Nâng cao hiệu quả công tác thông tin dự báo, đánh giá đúng tình hình, làm rõ khó khăn, vướng mắc có biện pháp tháo gỡ nhằm duy trì và thúc đẩy phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả 7 nhóm giải pháp về hỗ trợ thị trường, tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ và các Chương trình hành động của Thành phố.

5. Tập trung đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là các cơ sở hạ tầng liên quan trực tiếp đến quyết định đầu tư hay tăng quy mô của doanh nghiệp (giao thông, khu công nghiệp, thương mại, công nghệ thông tin, viễn thông, điện năng)

Tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng và quản lý quy hoạch bảo đảm đồng bộ, hiện đại, ổn định và lâu dài. Khẩn trương hoàn thành xây dựng các quy hoạch chi tiết, phân khu chức năng, ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Tập trung đầu tư một số dự án trọng điểm giao thông đô thị, các tuyến đường sắt đô thị,... phối hợp thực hiện các dự án trọng điểm giao thông của trung ương trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả các giải pháp giảm ùn tắc, đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và khai thác có hiệu quả 7 khu công nghiệp, khu công nghệ cao: KCN Hỗ trợ Nam Hà Nội (hiện đang xây dựng hạ tầng giai đoạn I: 72ha), KCN Quang Minh giai đoạn II (mở rộng 20ha nhưng chưa giải phóng mặt bằng), KCN sạch Sóc Sơn, Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội, Khu công viên công nghệ thông tin Hà Nội (hiện đang xây dựng hạ tầng), Khu công nghệ cao sinh học, KCN Đông Anh. Hình thành một số khu công nghiệp đầu tư các sản phẩm có giá trị công nghệ, hàm lượng chất xám cao. Hoàn thiện và lấp đầy 33 cụm công nghiệp đang hoạt động và xây dựng (tổng diện tích 1.391 ha), tiếp tục triển khai xây dựng mới 1 cụm công nghiệp (diện tích tăng thêm 50ha). Hoàn thiện, củng cố, xây mới các cụm công nghiệp làng nghề (tổng diện tích khoảng 1.453 ha). Nâng cấp các cụm công nghiệp làng nghề đã có thành cụm công nghiệp chuyên ngành, cụm công nghiệp hỗ trợ, nhằm đáp ứng yêu cầu môi trường và nhu cầu mở rộng mặt bằng sản xuất.

- Về hạ tầng thông tin, viễn thông: Hoàn thành hạ tầng mạng lõi trên cơ sở mạng cáp quang dùng riêng, băng rộng, bảo đảm an toàn thông tin làm nền tảng cho việc triển khai hệ thống các ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước của Thành phố Hà Nội. Đẩy mạnh việc phát triển mạng truy nhập băng rộng đến tổ chức bằng đường truyền cáp quang, mở rộng vùng phủ sóng và nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống thông tin di động thế hệ thứ 3 (3G) và thử nghiệm hệ thống thông tin di động thế hệ thứ 4 (4G). Phấn đấu 100% cơ quan Nhà nước thuộc Thành phố hoàn thiện hệ thống CNTT nội bộ và hoàn thành xây dựng cơ quan điện tử. Hầu hết các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực kinh tế-xã hội được các ngành xây dựng, hoàn thiện và tích hợp tại trung tâm dữ liệu Thành phố. Quy hoạch và xây dựng ít nhất 5 khu công nghiệp phần mềm và nội dung số, 2 khu công nghiệp phần cứng ở những khu vực giao thông thuận lợi, có quy mô đủ lớn, cơ sở hạ tầng thuận lợi, hiện đại. Hình thành được một số khu phố, toà nhà công nghệ thông tin, làm cơ sở để hình thành các khu hành lang CNTT và truyền thông đa phương tiện hiện đại của Thành phố.

- Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng thương mại nhằm tạo điều kiện phát triển thuận lợi cho hoạt động trao đổi mua bán hàng hóa, bao gồm: chợ, trung tâm thương mại (bán buôn, bán lẻ hàng hóa), siêu thị và mạng lưới các cửa hàng.

- Về hạ tầng cung cấp điện: Phát triển lưới điện Thành phố đạt công suất cực đại $P_{max} = 3.280\text{MW}$, điện thương phẩm 16,513 tỷ kWh. Tốc độ tăng trưởng bình quân điện thương phẩm giai đoạn 2011-2015 là 12,6%/năm, điện thương phẩm bình quân trên người là 2.220 kWh/người/năm. Tồn thất điện năng trên lưới trung áp ở mức 3,02%, hạ áp ở mức 5,95%. Từng bước hiện đại hóa lưới điện và hệ thống điều khiển, ngầm hóa 30% lưới điện đảm bảo cảnh quan môi trường.

6. Phát triển khoa học-công nghệ, giáo dục-đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; kỹ năng quản lý đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế

- Tiếp tục phát huy lợi thế là trung tâm giáo dục đào tạo của cả nước, nỗ lực hơn trong công tác quản lý, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với mục tiêu giúp cho doanh nghiệp giảm chi phí tuyển dụng và giảm chi phí đào tạo lao động và nâng cao sự hài lòng của doanh nghiệp đối với chất lượng lao động.

- “Tập trung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa, hội nhập quốc tế với lộ trình phù hợp”; đổi mới cơ chế quản lý, tài chính, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và dạy nghề đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thị trường lao động.

- Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, hạ tầng, thu hút các trường đại học có uy tín và thương hiệu đầu tư vào Hà Nội. Đẩy mạnh thu hút tối đa vốn xã hội hóa đầu tư xây dựng trường học và bổ sung cơ sở vật chất thiết bị dạy học. Tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trường học. Tăng cường quản lý về giáo dục và đào tạo các cơ sở có yếu tố nước ngoài trên địa bàn. Tiếp tục đầu tư và nâng tỷ lệ trường chuẩn Quốc gia.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức đào tạo lao động tại chỗ (đặc biệt là lao động kỹ thuật cao).

- Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học công nghệ. Ban hành và triển khai thực hiện các cơ chế nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động khoa học công nghệ: quy chế chuyển giao, quản lý, khai thác và sử dụng sản phẩm từ kết quả của các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ; chương trình phát triển công nghệ mũi nhọn và các sản phẩm ưu tiên phù hợp kinh tế-xã hội Thủ đô giai đoạn đến 2020; quy chế quản lý hoạt động khoa học công nghệ cấp quận, huyện, thị xã; thành lập Quỹ khoa học công nghệ để nâng cao tính chủ động trong hoạt động quản lý KH-CN trên địa bàn... Ưu tiên phát triển công nghệ cao. Phát triển dịch vụ tư vấn, thẩm định, giám định công nghệ và thị trường khoa học công nghệ. Phát triển tài sản trí tuệ, hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ, tăng cường hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ. Tăng cường quản lý bảo hộ sở hữu trí tuệ.

III. Phân công nhiệm vụ và tổ chức thực hiện

Căn cứ vào các giải pháp trong kế hoạch này và các nhiệm vụ được giao theo chức năng của mình, *từng sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã xây dựng và triển khai chương trình hành động nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực, địa bàn quản lý.* Chương trình hành động phải xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và dự kiến các bước thực hiện và các kết quả đạt được. ***Chương trình hành động gửi về UBND Thành phố qua Sở kế hoạch và Đầu tư trước ngày 16/5/2014 để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.***

Phân công nhiệm vụ trọng tâm cho các đơn vị như sau:

1. Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

a) Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của UBND Thành phố về điều hành phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước 5 năm 2011-2015 và hàng năm. Trong đó, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt,

thực hiện đồng bộ, hiệu quả 7 nhóm giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Thực hiện có hiệu quả “Năm trật tự và văn minh đô thị” 2014.

(b) Triển khai nhanh công tác rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách của Thành phố đảm bảo thông thoáng, phù hợp với các quy định pháp luật mới, đặc biệt là các quy định liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; phù hợp với nội dung và tinh thần Hiến pháp năm 2013 và yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế.

c) Xây dựng phong cách làm việc của bộ máy chính quyền các cấp đối với doanh nghiệp và công dân theo hướng thân thiện, chuyên nghiệp và tạo điều kiện tối đa. Tạo lập lòng tin và tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước.

d) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với tăng cường kỷ cương hành chính và nâng hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước. Rà soát thủ tục hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính có liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư để sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi. Thực hiện tốt hơn cơ chế một cửa, một cửa liên thông bằng cách chủ động, bố trí, sắp xếp cán bộ có năng lực, có trách nhiệm trong hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính bảo đảm đúng tiến độ theo quy định. Rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện hành chính, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ; phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ.

đ) Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, đăng tải công khai minh bạch trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử của Thành phố và các đơn vị về các quy định của luật pháp, cơ chế chính sách, các quy hoạch, kế hoạch, ngân sách, các thủ tục hành chính, ...

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính. Đẩy mạnh công tác xây dựng chính quyền điện tử. Phát triển dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trước mắt tăng tỷ lệ giải quyết thủ tục hồ sơ hành chính qua mạng. Phát triển mạnh công nghiệp công nghệ thông tin, thúc đẩy ngành công nghiệp phần mềm.

g) Tạo điều kiện thuận lợi, đẩy nhanh tiến công tác giải phóng mặt bằng cho các dự án, công trình điện có cấp điện áp 110KV trở lên được thực hiện như đối với các dự án đầu tư quan trọng khác trên địa bàn Thủ đô theo Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội (theo Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 22/01/2014 của UBND Thành phố về quy chế quản lý phát triển điện lực trên địa bàn Thành phố Hà Nội).

h) Rà soát, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 08/12/2011 về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2015; các Chỉ thị và chỉ đạo của UBND Thành phố cho từng năm, từng nhiệm vụ cụ thể để tiếp tục cải thiện từng chỉ số thành phần và cải thiện chỉ số PCI của Thành phố Hà Nội trong các năm tiếp theo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố. Tập trung xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật triển khai thực hiện Luật đầu tư (sửa đổi), Luật doanh nghiệp (sửa đổi) theo hướng tăng cường bảo vệ quyền sở hữu, nhà đầu tư, cổ đông thiểu số theo chuẩn mực quốc tế. Thực hiện có hiệu quả Luật phá sản để giảm tối đa thời gian xử lý doanh nghiệp mất khả năng thanh toán.

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình liên thông đối với các lĩnh vực quản lý đầu tư; các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư có gắn với sử dụng đất và xây dựng, tổng hợp những bất cập, vướng mắc để sửa đổi, bổ sung.

- Triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu đầu tư công theo hướng tăng cường hiệu quả; tránh đầu tư dàn trải, lãng phí.

- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục khởi sự kinh doanh; đơn giản hóa và giảm chi phí thực hiện các thủ tục thành lập doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh. Triển khai cơ chế một cửa liên thông, minh bạch thông tin để các nhà đầu tư trong và ngoài nước dễ tiếp cận.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong các dự án đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Rà soát, đánh giá việc công khai, minh bạch quy trình cấp phát vốn ngân sách nhà nước để hoàn thiện tốt hơn; đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến chi thường xuyên cho các hoạt động sự nghiệp.

- Tăng cường triển khai, thúc đẩy quá trình tái cấu trúc lại khu vực doanh nghiệp nhà nước theo định hướng của Chính phủ.

- Đẩy mạnh cơ chế đấu thầu dịch vụ công để tăng cường cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế chính sách khuyến khích xã hội hoá hoạt động cung ứng dịch vụ công; tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị cung ứng dịch vụ công, tạo môi trường bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

- Kiểm soát chặt chẽ giá độc quyền, chống cạnh tranh không lành mạnh về giá, bán phá giá và chuyển giá nội bộ. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường để kịp thời áp dụng các biện pháp điều tiết cung - cầu và bình ổn thị trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy định kiểm soát giá, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý giá.

4. Cục Thuế chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa trình tự, thủ tục, hồ sơ nộp thuế nhằm rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước;

- Tiếp tục duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng kê khai thuế qua mạng Internet. Mở rộng triển khai nộp thuế qua hệ thống ngân hàng. Sớm kết thúc giai

đoạn thí điểm, phấn đấu đến cuối năm 2014 sẽ triển khai rộng rãi hình thức nộp thuế điện tử, góp phần giảm chi phí tuân thủ cho người nộp thuế cũng như chi phí hành chính cho cơ quan thuế.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu thông tin kinh tế về người nộp thuế, đặc biệt là cơ sở dữ liệu thông tin về các ngân hàng, các tập đoàn, tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp.

5. Cục Hải quan Hà Nội chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Triển khai thực hiện vận hành hệ thống VNACCS/VCIS (Hệ thống thông quan tự động và cơ chế một cửa quốc gia) chính thức từ ngày 01/04/2014 trên toàn Cục. Hỗ trợ các doanh nghiệp khai báo trên hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS.

- Triển khai thủ tục hải quan điện tử đạt tỷ lệ 100% các chi cục (kể cả chi cục mới thành lập) đối với các loại hình Tổng cục Hải quan cho phép triển khai, phấn đấu đạt tỷ lệ 95% tờ khai và 95% kim ngạch và 80% doanh nghiệp thường xuyên làm thủ tục hải quan.

- Rà soát, đánh giá lại quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp.

6. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Duy trì hoạt động Tổ công tác tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp theo phân công của Ban chỉ đạo Thành phố. Tổ chức diễn đàn giữa lãnh đạo Thành phố với doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Phối hợp, hỗ trợ nâng cao vai trò hoạt động của các Hiệp hội ngành hàng. Phối hợp với các Hiệp hội tổ chức hội thảo, gặp gỡ doanh nghiệp và các ngành hàng chức năng theo chuyên đề để tháo gỡ khó khăn cụ thể của từng nhóm doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả: Chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực giai đoạn 2011-2015; Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2011-2015; Chương trình hỗ trợ sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực, công nghiệp mũi nhọn có chất lượng và sức cạnh tranh cao, sản phẩm công nghệ cao trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015; Đề án Xúc tiến phát triển công nghiệp sản phẩm công nghiệp Hà Nội theo hướng giá trị gia tăng cao, công nghệ cao, đẩy mạnh xuất khẩu; Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, đề xuất các giải pháp kích thích, mở rộng xuất khẩu hàng hóa, tìm kiếm giải quyết việc làm cho người lao động.

- Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân, sử dụng điện với chất lượng cao, an toàn, hiệu quả và tiết kiệm. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý đúng pháp luật các hoạt động kinh doanh trái phép, chống buôn lậu và gian lận thương mại, lũng đoạn thị trường, cạnh tranh không lành mạnh đi đôi với việc tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức các buổi thảo luận, tọa đàm nhằm phổ biến chuyên sâu các nội dung cam kết hội nhập kinh tế quốc tế và lộ trình thực hiện cam kết của Việt

Nam đề giúp các doanh nghiệp tận dụng những cơ hội tốt do hội nhập quốc tế mang lại, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế, tìm kiếm và mở rộng thị trường.

7. Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng trong hàng rào, đồng thời xây dựng hoàn thiện kết nối hạ tầng công trình ngoài hàng rào để thu hút đầu tư, khai thác tốt quỹ đất các khu công nghiệp cho các doanh nghiệp để sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng đề án hoàn thiện quy trình giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính của Ban quản lý có liên quan đến các sở, ngành thuộc Thành phố. Thực hiện tốt các phần mềm tác nghiệp phục vụ công tác quản lý và nhu cầu thông tin của doanh nghiệp.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xã hội hóa giáo dục đào tạo về “Xây dựng mô hình cung ứng dịch vụ trình độ, chất lượng cao trong giáo dục và đào tạo”. Hoàn thiện Bộ tiêu chí đánh giá ở các cấp học để thực hiện thí điểm tại Hà Nội.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách thí điểm chuyển một số trường công lập có điều kiện phát triển chuyển sang loại hình trường công lập theo cơ chế tự hạch toán; triển khai mô hình cung ứng dịch vụ trình độ, chất lượng cao.

9. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành có chất lượng các dự án xây dựng hạ tầng cho phát triển KH-CN như: Trung tâm giao dịch công nghệ thường xuyên, Trung tâm công nghệ sinh học và công nghệ thực phẩm, Trung tâm nghiên cứu chuyển giao công nghệ và giám định công nghệ...; đề xuất phương án huy động nguồn lực trong và ngoài nước để quản lý, khai thác có hiệu quả các công trình này.

- Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng, vận hành và quản lý trong thực tế sản xuất, kinh doanh; khuyến khích các trường đại học, viện nghiên cứu, nhà khoa học đóng góp phát triển và ứng dụng KH-CN trên mọi lĩnh vực. Đẩy nhanh tốc độ đầu tư đổi mới công nghệ trong tất cả các ngành, tạo nhiều ngành công nghệ mới có hiệu quả và sức cạnh tranh cao.

10. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Rà soát, đánh giá và thực hiện các biện pháp cần thiết tạo thuận lợi hơn cho việc tuyển dụng lao động và sử dụng lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ việc làm.

- Rà soát, hoàn thiện các thủ tục và điều kiện thành lập, hoạt động đối với các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập; bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị

cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các thủ tục, điều kiện bất hợp lý, không còn cần thiết; bổ sung, sửa đổi và đơn giản hóa, giảm chi phí tuân thủ đối với các thủ tục, điều kiện còn lại theo hướng khuyến khích và tạo thuận lợi hơn cho khu vực tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề.

- Đổi mới cơ chế tài chính và nâng cao tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung và sản phẩm dịch vụ cho các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường.

- Mở rộng thị trường xuất khẩu lao động nhằm giải quyết việc làm, tăng thu ngoại tệ, thu nhập cho người dân, có nguồn nhân lực với trình độ, kỹ năng tay nghề cao, ý thức làm việc công nghiệp sau khi lao động ở nước ngoài về phục vụ phát triển kinh tế xã hội trong nước...

11. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

Phát triển các loại hình dịch vụ y tế chất lượng cao, quy hoạch và kêu gọi đầu tư hình thành các cơ sở khám chữa bệnh chất lượng cao, hiện đại trên địa bàn Thủ đô trong đó, có những cơ sở y tế đạt tiêu chuẩn khu vực. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe người dân. Chú trọng nâng cao năng lực, trình độ, y đức của đội ngũ y, bác sỹ và cán bộ y tế. Tổ chức thực hiện tốt quy hoạch mạng lưới y tế Thủ đô. Tăng cường giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, quản lý sản xuất, nhập khẩu, lưu thông và cung ứng thuốc chữa bệnh.

12. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Triển khai hiệu quả các giải pháp quản lý nhà nước, duy trì Hà Nội là một trung tâm du lịch, phân phối du khách lớn nhất của khu vực phía Bắc, làm cầu nối đưa khách quốc tế đến các nước Đông Nam Á và Trung Quốc.

- Thúc đẩy phát triển các sản phẩm du lịch, dịch vụ chất lượng cao, từng bước đưa du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn của Thủ đô.

- Tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch trong và ngoài nước. Khai thác có hiệu quả giá trị Thủ đô nghìn năm văn hiến.

13. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Hướng dẫn triển khai thực hiện Luật đất đai sửa đổi và các văn bản pháp luật liên quan. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai; có cơ chế, chính sách phù hợp tạo quỹ đất sạch tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh và phát triển hạ tầng kinh tế-xã hội.

- Rà soát, hoàn thiện các quy định về bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững. Có cơ chế phù hợp khuyến khích các doanh nghiệp bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.

- Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà ở cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

- Phối hợp xây dựng biện pháp, lộ trình di dời và sử dụng quỹ đất sau khi

di dời các cơ sở theo quy hoạch của Thành phố.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, khai thác hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên thiên nhiên.

14. Sở Quy hoạch kiến trúc chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Thẩm định, trình duyệt quy hoạch ngành, quy hoạch chuyên ngành. Tổ chức công bố các đồ án quy hoạch đã được duyệt, đồng thời đăng tải thông tin công bố quy hoạch trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Thẩm định, trình phê duyệt các quy hoạch phân khu, các quy hoạch chung huyện, thị trấn, thị trấn sinh thái, đô thị vệ tinh; các quy hoạch chi tiết xây dựng. Hoàn thiện các quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc; đẩy mạnh công tác thiết kế đô thị.

15. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Đôn đốc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2014 của Chủ tịch Thành phố về “Năm trật tự và văn minh đô thị” 2014.

- Quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác xây dựng đô thị. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác cấp giấy phép xây dựng.

- Tiếp tục hướng dẫn công khai, minh bạch các thủ tục cấp giấy phép xây dựng, bảo đảm cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận.

16. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Tập trung đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng đồng bộ, nhanh chóng hoàn thành hệ thống đường vành đai, tuyến đường hướng tâm và kết nối liên thông theo mạng, giải quyết các nút thắt, điểm nghẽn trong mạng lưới giao thông, đường sắt đô thị, hạ tầng xe buýt, bến bãi đỗ xe,...

- Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng, trước mắt tập trung vào nâng cao chất lượng dịch vụ xe buýt.

17. Sở Thông tin Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của Thành phố.

- Chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách, đặc biệt là các cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, cũng như trong nền kinh tế. Nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và hiệu lực, hiệu quả quản lý hạ tầng thông tin, nội dung phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Thành phố.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử Thủ đô. Tăng số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các dịch vụ công có số lượng hồ sơ

giao dịch nhiều và liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

- Đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Đề án “Mô hình chính quyền điện tử cấp Quận và mô hình điểm Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính” và đề án thí điểm “cơ quan điện tử” để nhân rộng ra toàn Thành phố.

- Phát triển mạnh công nghiệp công nghệ thông tin, ưu tiên công nghiệp phần mềm và nội dung số.

18. Ngân hàng nhà nước chi nhánh Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Triển khai thực hiện chính sách tiền tệ phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô để ổn định hoạt động của thị trường tiền tệ. Thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả để đạt tốc độ tăng trưởng tín dụng theo định hướng của NHNNVN nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ thị trường góp phần tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý.

- Tiếp tục tập trung ưu tiên vốn tín dụng cho nông nghiệp, nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, ứng dụng công nghệ cao.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng hiện có, chú trọng phát triển dịch vụ trình độ cao, chất lượng cao.

19. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu nông nghiệp gắn với phát triển nông thôn mới. Đánh giá mô hình sản xuất lớn trong nông nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm, nhân rộng mô hình cho các vùng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật canh tác; tập trung, điều chỉnh quy mô sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong thu mua nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp cho nông dân, giảm bớt các chi phí trung gian, tăng thu nhập cho nông dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông sản, ứng dụng công nghệ, giảm tổn thất sau thu hoạch.

20. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố nhằm kịp thời phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; kiến nghị để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với thực tiễn. Phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu kiểm tra, rà soát văn bản của Thành phố để tạo thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác, sử dụng.

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế tại các sở, ban, ngành. Rà soát, sửa đổi những văn bản, cơ chế, chính sách phù

hợp với những cam kết hội nhập kinh tế quốc tế mà Việt Nam tham gia nhằm tạo môi trường pháp lý minh bạch để tăng cường thu hút đầu tư.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị trong việc tuân thủ các quy định về kiểm soát TTHC; đánh giá tác động của các quy định, thủ tục hành chính ngay trong quá trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và trong quá trình thực thi.

- Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động hỗ trợ tư pháp như Luật sư, công chứng, bán đấu giá tài sản... Đặc biệt chú trọng tới công tác hậu kiểm đối với các tổ chức đã được cấp giấy phép hoạt động.

21. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Tham mưu, đề xuất với UBND Thành phố hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Chương trình 08-CTr/TU của Thành ủy, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015 và các kế hoạch hàng năm của Thành phố; công khai minh bạch các trình tự, thủ tục hành chính; nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức viên chức; tiếp tục cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gây khó khăn cho các doanh nghiệp và công dân. Rà soát, hoàn thiện quy định và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra công vụ về việc thực hiện các quy chế làm việc, quy trình công tác và sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên; việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính và xử lý các vấn đề sau kiểm tra; thực hiện quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, đơn vị hiệp quản thuộc thành phố Hà Nội theo phương thức kiểm tra thường xuyên và đột xuất không báo trước.

22. Thanh tra Thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị:

- Tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn, trách nhiệm trước công dân của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên cả 3 lĩnh vực: thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Triển khai công tác thanh tra tập trung vào những vấn đề bức xúc, được dư luận quan tâm. Tăng cường việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra và văn bản chỉ đạo xử lý sau thanh tra. Thực hiện hiệu quả Chương trình số 09-CTr/TU của Thành ủy về “Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2011-2015”.

23. Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, Báo Kinh tế Đô thị, Báo Hà Nội mới phổ biến, tuyên truyền về Kế hoạch hành động của Thành phố; chủ động xây dựng và cập nhật tin bài về cải thiện môi trường kinh doanh. Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu thực tiễn, mở chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền; quan tâm bố trí vị trí trang tin bài, thời gian phát sóng tin bài hợp lý, hiệu quả.

24. Các Hiệp hội doanh nghiệp, các hiệp hội ngành nghề:

- Tổ chức thu thập ý kiến của các doanh nghiệp về phản biện chính sách của Thành phố. Tích cực tham gia, phối hợp chặt chẽ với cộng đồng các nhà đầu

tư để nắm bắt những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng... phản ánh với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, kịp thời tháo gỡ.

- UBND Thành phố đề nghị các hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn tích cực hợp tác, tăng cường đối thoại với các cấp chính quyền, tạo cơ chế thông tin hiệu quả, góp phần xây dựng bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước của Hà Nội thành chính quyền thân thiện và đồng hành cùng doanh nghiệp, cùng đóng góp vào sự phát triển và phồn vinh của Thủ đô.

Chế độ báo cáo: Định kỳ, trước ngày 15 tháng 6 đối với báo cáo 6 tháng và ngày 15 tháng 11 đối với báo cáo hàng năm, các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch của Thành phố và chương trình hành động của ngành mình, cấp mình, báo cáo UBND Thành phố. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch được phân công cho các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và báo cáo UBND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các hiệp hội: DNHN, DNNVVHN;
- CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KH&ĐT, CT_M.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sửu